

Số: 21 /2017/QĐ-UBND

Bạc Liêu, ngày 03 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt đơn giá cho thuê mặt bằng kinh doanh tại  
Chợ Phường 1, thành phố Bạc Liêu



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 97 /TTr-SCT ngày 13 tháng 10 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đơn giá cho thuê mặt bằng kinh doanh tại Chợ Phường 1, thành phố Bạc Liêu, với nội dung cụ thể như sau:

1. Đơn giá cho thuê mặt bằng kinh doanh tại chợ, bao gồm:

a) Đơn giá cho thuê bình quân là: 152.000 đồng/m<sup>2</sup>/tháng.

b) Đơn giá cho thuê cụ thể cho từng vị trí kinh doanh (*quầy, sạp*) được tính theo đơn giá cho thuê bình quân nêu trên nhân với hệ số từ 0,8 đến 1,25 lần tùy theo mức độ thuận lợi của từng vị trí kinh doanh (*quầy, sạp*).

(Chi tiết có phụ lục đơn giá cho thuê của từng vị trí kinh doanh (*quầy, sạp*) đính kèm theo Quyết định này)

2. Đơn giá cho thuê mặt bằng kinh doanh tại chợ theo quy định tại Khoản 1 Điều này là giá tối đa. Công ty TNHH Thương mại Khang Long được phép thỏa thuận với người kinh doanh về đơn giá thu và phương thức thu cho phù hợp với điều kiện tình hình cụ thể và đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Công ty TNHH Thương mại Khang Long có trách nhiệm chỉ đạo Ban quản lý chợ phải nghiêm yết các quy định về đơn giá cho thuê mặt bằng kinh doanh tại chợ, phương thức thu tiền cho thuê mặt bằng kinh doanh (*quầy, sạp*) tại Ban quản lý chợ và ở nơi thuận tiện nhất cho việc theo dõi tại chợ; đồng thời, thông báo công khai các văn bản quy định về đơn giá cho thuê mặt bằng kinh doanh tại chợ để người kinh doanh biết, thực hiện.

2. Giao trách nhiệm Sở Công Thương, Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công hướng dẫn các đối tượng thực hiện và kiểm tra xử lý vi phạm việc thu tiền cho thuê mặt bằng kinh doanh (*quầy, sạp*) đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, giao Sở Công Thương, chủ trì phối hợp các cơ quan chức năng hướng dẫn giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền thì tổng hợp báo cáo đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu, Công ty TNHH Thương mại Khang Long và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2017./.

**Nơi nhận:** *W*

- Như điều 3;
- Các Bộ: Công Thương, Tài chính (*để báo cáo*);
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp (*để kiểm tra*);
- Thường trực Tỉnh ủy - HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội (*để giám sát*);
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (*để tự kiểm tra*);
- Trung tâm CB-TH (*để đăng công báo*);
- Báo BL, Đài PTTH tỉnh BL;
- TP TH, PP TH Yên, các CV: Thoa, Duy;
- Lưu: VT (Gia-059). *ju*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**Dương Thành Trung**

**PHỤ LỤC: ĐƠN GIÁ CHO THUÊ CỦA TỪNG VỊ TRÍ KINH DOANH  
QUẦY, SẠP TẠI CHỢ PHƯỜNG 1 THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2017/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2017  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)



STT	Ký hiệu quầy sạp	Mô tả	Số lượng	Rộng	Dài	Diện tích (m <sup>2</sup> /sạp)	Hệ số vị trí	Giá bình quân (đồng)	Đơn giá cụ thể cho từng quầy sạp (đồng)
<b>I</b>	<b>Quầy bán hàng</b>		<b>51</b>						
1	K1	01 mặt tiền	11	3	5	15	1.1	152.000	167.200
2	K2	02 mặt tiền	3	3	5	15	1.2	152.000	182.400
3	K1	01 mặt tiền	29	3	3	9	1.1	152.000	167.200
4	K2	02 mặt tiền	8	3	3	9	1.2	152.000	182.400
<b>II</b>	<b>Nhà lồng</b>		<b>104</b>						
1	A1.1	01 mặt tiền	54	2	2	4	1	152.000	152.000
2	A1.2	01 mặt tiền	8	1.5	2	3	1	152.000	152.000
3	A2.1	02 mặt tiền	10	1.5	1.7	2.6	1.1	152.000	167.200
4	A2.2	02 mặt tiền	20	2	2	4	1.2	152.000	182.400
5	A3	03 mặt tiền	4	1.5	1.7	2.6	1.25	152.000	190.000
6	AT	Trước nhà lồng	8	1.7	2.5	4.3	1.25	152.000	190.000
<b>III</b>	<b>Nhà tiền chế</b>		<b>110</b>						
1	TN1	01 mặt tiền	72	1.5	2	3	1	152.000	152.000
2	TN2	02 mặt tiền	38	1.5	2	3	1.1	152.000	167.200
<b>IV</b>	<b>Nhà lục giác hướng Tây Bắc</b>		<b>20</b>						
1	L1	01 mặt tiền	15	1.8	1.9	3.4	1.1	152.000	167.200
2	L2	02 mặt tiền	5	1	2.1	2.1	1.2	152.000	182.400
<b>V</b>	<b>Thu hoa chi (tự sản tự tiêu)</b>		<b>108</b>						
1	H1	01 mặt tiền	90	1.5	1.5	2.3	0.7	152.000	106.400
2	H2	02 mặt tiền	18	1.5	2	3	0.8	152.000	121.600